



# DANH MỤC PHÉP THỬ ĐƯỢC CÔNG NHẬN

## LIST OF ACCREDITED TESTS

(Kèm theo quyết định số/attachment with decision: /QĐ – VPCNCLQG  
ngày tháng năm 2025 của giám đốc Văn phòng Công nhận chất lượng  
quốc gia/of BoA Director)

Tên phòng thí nghiệm: Phòng thí nghiệm Công ty TNHH Number One Chu Lai.

Laboratory: Laboratory of Number One Chu Lai Co., Ltd

Tổ chức/Cơ quan chủ quản: Công ty TNHH Number One Chu Lai

Organization: Number One Chu Lai Co., Ltd

Số hiệu/ Code: VILAS 1460

Chuẩn mực công nhận  
Accreditation criteria: ISO/IEC 17025:2017

Lĩnh vực: Hóa

Field: Chemical

Người quản lý: Dương Ngọc Phúc

Laboratory manager: Dương Ngọc Phuc

Hiệu lực công nhận/  
Period of Validation: Kể từ ngày /12/2025 đến ngày /12/2030

Địa chỉ/ Address: Khu Công nghiệp, Hậu cần cảng Tam Hiệp, xã Núi Thành,  
TP. Đà Nẵng  
Industrial Park, Tam Hiep Logistics Port, Nui Thanh ward, Da Nang city

Địa điểm/Location: Khu Công nghiệp, Hậu cần cảng Tam Hiệp, xã Núi Thành,  
TP. Đà Nẵng  
Industrial Park, Tam Hiep Logistics Port, Nui Thanh ward, Da Nang city

Điện thoại/ Tel: 089 8760 005

E-mail: [infor@thp.com.vn](mailto:infor@thp.com.vn)

Website <https://thp.com.vn>

**DANH MỤC PHÉP THỬ ĐƯỢC CÔNG NHẬN***LIST OF ACCREDITED TESTS***VILAS 1460**Lĩnh vực thử nghiệm: **Hóa**Field of testing: **Chemical**

| TT | Tên sản phẩm, vật liệu được thử/<br><i>Materials or product tested</i> | Tên phép thử cụ thể/<br><i>The name of specific tests</i>                        | Giới hạn định lượng (nếu có)/ Phạm vi đo<br><i>Limit of quantitation (If any)/range of measurement</i> | Phương pháp thử/<br><i>Test method</i>          |
|----|------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|
| 1. | <b>Thành phẩm nước giải khát</b><br><i>Beverage</i>                    | Xác định hàm lượng Clorua tổng<br><i>Determination of total chloride content</i> | 5.0 mg/L                                                                                               | THP-QAD-WI-19-123:2022<br>(Ref. TCVN 6194:1996) |
| 2. |                                                                        | Xác định pH<br><i>Determination of pH value</i>                                  | (2.0 ~ 8.4)                                                                                            | THP-QAD-WI-19-116:2022                          |
| 3. |                                                                        | Xác định độ Brix<br><i>Determination of Brix</i>                                 | (0.1~30.0) Brix                                                                                        | THP-QAD-WI-19-121:2022                          |
| 4. |                                                                        | Xác định độ Acid<br><i>Determination of Acid content</i>                         | 0.1 mL NaOH<br>0.1N/10 mL                                                                              | THP-QAD-WI-19-120:2021<br>(Ref. AOAC 950.07)    |
| 5. |                                                                        | Xác định độ đục<br><i>Determination of turbidity</i>                             | (0.1~ 22.5) EBC                                                                                        | THP-QAD-WI-19-122:2021                          |
| 6. |                                                                        | Xác định độ màu<br><i>Determination of Color</i>                                 | (2.15~ 73.5) EBC                                                                                       | THP-QAD-WI-19-126:2021                          |

**Ghi chú/ Note:**

- TCVN: Tiêu chuẩn Việt Nam/ *Vietnamese National Standards*
- THP-QAD-WI-19...: Phương pháp do phòng thí nghiệm xây dựng/ *Laboratory developed method*
- AOAC: Association of Official Analytical Chemists
- EBC: European Brewery Convention
- Ref. phương pháp tham khảo/reference method

Trường hợp Công ty TNHH Number One Chu Lai cung cấp dịch vụ thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa thì Công ty TNHH Number One Chu Lai phải đăng ký hoạt động và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trước khi cung cấp dịch vụ này/ *It is mandatory for the Number One Chu Lai Co., Ltd that provides product quality testing services must register their activities and be granted a certificate of registration according to the law before providing the service.*

